

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Tem thông số lớp và xích tải 87505-MLA-D00 HONDA REBEL 1100

Mã sản phẩm 87505MLAD00 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe REBEL 1100

Phụ tùng xe máy mã 87505MLAD00 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe REBEL 1100. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/tem-thong-so-lop-va-xich-tai-87505-mla-d00-honda-rebel-1100--87505MLAD00> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Tem thông số lớp và xích tải 87505-MLA-D00 HONDA REBEL 1100



SKU	87505MLAD00
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 1100
Năm	REBEL 1100: 2022,2023
ĐVT	Cái
Giá lẻ	62.508đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	44,648đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	47,175đ	-24.5%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	49,702đ	-20.5%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	52,650đ	-15.8%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	62,508đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 87505MLAD00 được xác nhận có mặt trong **2 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 49 CATALOGUE TEM CẢNH BÁO HONDA REBEL 1100 (2022)** — HONDA · REBEL 1100 · 2022 · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-49-catalogue-tem-can-bao-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003664>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 49 CATALOGUE TEM CẢNH BÁO HONDA REBEL 1100 (2023)** — HONDA · REBEL 1100 · 2023 · CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-49-catalogue-tem-can-bao-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005260>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
BỘ DÂY ĐIỆN 06321-MKY-V80 HONDA	06321MKYV80	7.307.494đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-305 HONDA	06352MKS305	3.244.528đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-308 HONDA	06352MKS308	3.325.341đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-408 HONDA	06352MKS408	3.483.525đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MLN-305 HONDA	06352MLN305	3.713.926đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã **87505MLAD00**. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 87505MLAD00*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Tem thông số lớp và xích tời 87505-MLA-D00 HONDA REBEL 1100 (87505MLAD00) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/tem-thong-so-lop-va-xich-tai-87505-mla-d00-honda-rebel-1100--87505MLAD00>

MLA (9th ed.):

"Tem thông số lớp và xích tời 87505-MLA-D00 HONDA REBEL 1100 (87505MLAD00) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/san-pham/tem-thong-so-lop-va-xich-tai-87505-mla-d00-honda-rebel-1100--87505MLAD00>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Tem thông số lớp và xích tời 87505-MLA-D00 HONDA REBEL 1100 (87505MLAD00) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/san-pham/tem-thong-so-lop-va-xich-tai-87505-mla-d00-honda-rebel-1100--87505MLAD00>.

Tài liệu này

Tem thông số lớp và xích tải 87505-MLA-D00 HONDA REBEL 1100 (87505MLAD00) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.